

Bản án số: 117/2018/HS-PT
Ngày 13-11- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Khanh là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 123/2018/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Phan Văn G; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 153/2018/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Cà Mau.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phan Văn G (*tên gọi khác:* D), sinh năm 1991, tại Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Ấp Cây Trâm, xã Đ, thành phố M, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Ấp Cây Trâm, xã Đ, thành phố M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phan Hoàng Biên và bà Biên Thị Lành; vợ: Trương Huệ Chi; con: 01 người, sinh năm 2017; Nhân thân: Ngày 20/9/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” chấp hành xong 17/3/2014, đã xóa án tích; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, tại ngoại: 30/3/2018; bị cáo tại ngoại có mặt.

Người tham gia tố tụng khác không kháng cáo hoặc liên quan kháng cáo:

- Bị hại: Nguyễn Đình N, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Ấp Tắc Thủ, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 28/3/2018, Nguyễn Đình N, trú tại ấp Tắc Thủ, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau đem theo 350.000.000 đồng để trong cốp xe mô tô hiệu Honda biển số 94D1-017.18 đi từ nhà đến Garage xe Tuấn Bảo thuộc ấp Bà Điều, xã L, thành phố M để mua xe tải. Đến nơi N đậu xe bên ngoài, cùng mọi người đi

vào nơi đậu xe ô tô tải. Lúc này, Phan Văn G là người làm thuê cho Garage Tuấn Bảo, nằm trên vũng cách xe của N đậu khoảng 5m. Thấy xung quanh không có người, G nảy sinh ý định định trộm cắp tài sản nên đi đến chỗ xe của N đậu, dùng tay trái nắm giữ yên xe, luồn tay phải vào trong cốp xe phát hiện có nhiều cọc tiền ở bên trong. G móc lấy được 03 cọc tiền trong cốp xe đem về phòng nghỉ tại Garage đếm được 155.000.000 đồng, cất vào cặp để trong phòng rồi đi ra ngoài.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, G xin phép chủ tiệm Garage cho về nhà tại ấp Cây Trâm, xã Đ, thành phố M, đem số tiền trộm được về nhà, lấy ra 5.000.000 đồng, còn lại 150.000.000 đồng, cất vào valy dưới gầm giường nhà của G.

Đối với anh Nguyễn Đình N, khi phát hiện bị mất số tiền 155.000.000 đồng để trong cốp xe đã đến Công an xã L, thành phố M trình báo sự việc. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Phan Văn G vừa về đến tiệm Garage bị Công an xã L mời về trụ sở làm việc, G khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tang vật thu giữ: Tiền Việt Nam 155.000.000 đồng. Anh Nguyễn Đình N đã nhận lại xong số tiền bị mất, không yêu cầu về dân sự và có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Phan Văn G.

Tại bản án sơ thẩm số 153/2018/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Cà Mau quyết định: Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Phan Văn G 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo Luật định.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018, bị cáo Phan Văn G có đơn kháng cáo xin chuyển hình phạt 02 năm tù sang hình phạt cải tạo không giam giữ, lý do, mức án cấp sơ thẩm tuyên là quá cao. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn G; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 153/2018/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn G thừa nhận: Trưa ngày 28/3/2018, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 155.000.000 đồng trong cốp xe Honda của Nguyễn Đình N đậu tại Garage xe Tuấn Bảo thuộc ấp Bà Điều, xã L, thành phố M khi anh N đến xem mua xe ô tô. Lời khai nhận tội của bị cáo G tại phiên tòa phù hợp với nội dung án sơ thẩm đã xử đối với bị cáo. Án sơ thẩm số: 153/2018/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố M,

tỉnh Cà Mau xử bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phan Văn G xin chuyển hình phạt tù giam sang hình phạt cải tạo không giam giữ thấy rằng: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật, vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, bị cáo phải chịu hình phạt của pháp luật. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt được thu hồi trả lại bị hại; bị hại có bãi nại; gia đình bị cáo có công với cách mạng để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo là đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo cho rằng còn có các tình tiết giảm nhẹ chưa được án sơ thẩm xem xét áp dụng gồm có bồi thường, khắc phục hậu quả; phạm tội chưa gây thiệt hại; có tích cực hợp tác giúp Cơ quan điều tra giải quyết vụ án; là lao động chính trong gia đình là không chính đáng. Vì việc phạm tội của bị cáo đã bị phát hiện thu hồi tài sản bị chiếm đoạt trước đó. Mặt khác nhân thân bị cáo năm 2013 bị Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo chưa thật sự hoàn lương để trở thành người tốt. Án sơ thẩm căn cứ vào tính chất vụ án, hành vi, mức độ phạm tội, giá trị tài sản chiếm đoạt, nhân thân bị cáo áp dụng mức hình phạt 02 năm tù là tương xứng, cần được giữ nguyên nhằm đảm bảo nghiêm trị bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn G; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 153/2018/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Cà Mau.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phan Văn G 02 (hai) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an thành phố M;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố M;
- Tòa án nhân dân thành phố M;
- Chi cục THADS thành phố M;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân